

T. Lúc này, T thấy một xe máy chạy đến nên tiếp tục dí dao yêu cầu ông An xuống xe, quay mặt vào tường nhà 56-58 đường số 2, cư xá Đô Thành Phường 4, Quận 3 để người đi đường không thấy. Khi xe máy đi qua, T tiếp tục yêu cầu ông An đưa tiền cho T nên ông An móc trong túi quần được 52.000 đồng ra thì T dùng tay trái lấy tiền cho vào túi quần, tay phải vẫn dí sát dao vào cổ ông An. Ngay lúc này, T nghe tiếng tri hô (không nhớ rõ ai tri hô) và ông An vùng vẫy, dùng tay hất mạnh con dao và lắc đầu qua lại nhằm thoát thân thì bị T ghì mạnh dao vào cổ ông An làm chảy máu và con dao bị gãy làm đôi. Thấy vậy, T vứt bỏ dao xuống đường trước số 56-58 đường số 2 Cư Xá Đô Thành và mang ba lô cùng số tiền 52.000 đồng bỏ chạy. Ông An đuổi theo T đến trước số 36/26 Nguyễn Hiền, Phường 04, Quận 3 thì bị bắt giữ.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận 3, Nhan Quốc T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Ngoài ra, T khai không có ý định gây thương tích cho ông An và chỉ có ý định cướp tiền của ông An chứ không có ý định cướp xe máy.

Đối với ông Nguyễn Bửu Lam, qua xác minh không có mặt tại địa phương, không rõ ở đâu nên Cơ quan điều tra chưa ghi được lời khai. Mặt khác, bị can T khai không có ý định cướp tài sản từ trước cũng như không bàn bạc gì về việc cướp tài sản với ông Lam nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý hình sự là có căn cứ.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 156/TgT.21 ngày 15/3/2021 của Trung tâm giám định Pháp y - Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận (đối với thương tích của ông Lâm Văn A):

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- *Đa vết thương phần mềm đã được điều trị hiện còn:*
 - + *Một sẹo vùng sau tai và mặt, cầm phải kích thước 17,5x(0,01-0,2)cm (ảnh 1). Có tỷ lệ 06%.*
 - + *Một sẹo 1/3 trên cổ lệch trái kích thước 4,8x(0,01-0,1)cm (ảnh 2), ổn định. Có tỷ lệ 02%.*

2. Theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 08%.

3. Kết luận khác:

- *Các thương tích do vật sắc, vật sắc nhọn, vật có cạnh sắc tác động gây ra.*
- *Con dao như bản ảnh quý cơ quan cung cấp (thu giữ tại hiện trường) gây ra được các thương tích như trên.*

Vật chứng của vụ án:

+ 01 xe gắn máy hiệu Dream (Well) màu nâu, biển số 52K5-3341, số khung Y-6029394, số máy FM-00034489. Xe gắn máy đã qua sử dụng, bị trầy xước, hư hỏng, không kiểm tra tình trạng hoạt động.

+ Số tiền 52.000 đồng (gồm: 03 tờ tiền loại polyme, mệnh giá 10.000đồng; 01 tờ tiền loại polyme, mệnh giá 20.000 đồng; 01 tờ tiền loại giấy, mệnh giá 2.000 đồng).

Cơ quan điều tra đã trao trả cho chủ sở hữu là ông Lâm Văn A.

+ 01 bộ quần áo (gồm 01 quần jean dài màu trắng xanh, 01 áo sơ mi tay dài màu trắng có in hình bông hoa màu đen); 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen. Điện thoại đã qua sử dụng, bị trầy xước, hư hỏng, không kiểm tra tình trạng hoạt động; 01 đôi dép nhựa màu trắng đỏ có chữ Adidas; 01 mũ bảo hiểm màu vàng, sọc đỏ; 01 ba lô màu đen. Thu giữ của Nhan Quốc T, đã nhập kho vật chứng.

+ 01 con dao Thái Lan đã bị gãy đôi, cán vàng dài 12cm, lưỡi dao bị gãy còn lại một phần lưỡi dao ở cán dài 01cm, phần lưỡi dao bị gãy dài 10cm sắc bén, đầu lưỡi dao bầu tròn. Bên phải con dao nơi tiếp xúc lưỡi dao bị bể một miếng nhựa 01cm. Đã nhập kho vật chứng.

+ 01 đĩa CD chứa dữ liệu hình ảnh camera quan sát sự việc. Kèm theo hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Lâm Văn A có đơn đề ngày 07/12/2021 không yêu cầu bị cáo T bồi thường thiệt hại.

Tại Cáo trạng số 80/CT-VKS-HS ngày 14 tháng 9 năm 2021 Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 đã truy tố bị cáo Nhan Quốc T về tội “Cướp tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nhan Quốc T có lời khai phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Lời nói sau cùng: Bị cáo T xin lỗi gia đình bị hại ông Lâm Văn A và xin được giảm nhẹ hình phạt, làm lại cuộc đời; Bị hại ông Lâm Văn A vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 vẫn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Nhan Quốc T từ 07 (bảy) năm tù giam đến 08 (tám) năm tù giam. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên thu thập; do bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị can mà bị cáo đã trình bày nội dung lời khai là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị hại ông Lâm Văn A mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Xét thấy, việc vắng mặt của bị hại không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại khoản 1 Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Nhận định hành vi và điều khoản xét xử: Tại Cơ quan điều tra, cũng như trước phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, qua lời khai nhận tội của bị cáo, đối chiếu với lời khai của bị hại, nội dung ghi hình camera, biên bản thực nghiệm điều tra,

vật chứng, kết luận giám định cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án là phù hợp, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định bị cáo Nhan Quốc T đã thực hiện hành vi sử dụng vũ lực tấn công bị hại và phương tiện nguy hiểm (dùng dao Thái Lan sắc nhọn kè, gì, dí vào cổ bị hại, không chế bị hại) làm cho bị hại không còn khả năng phản kháng để chiếm đoạt tài sản. Do vậy bị cáo Nhan Quốc T bị truy tố và xét xử về tội “Cướp tài sản” tương ứng theo điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Việc áp dụng hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội và quyền sở hữu tài sản, sức khỏe của cá nhân. Do vậy hành vi phạm tội của bị cáo cần phải bị xử phạt nghiêm minh bằng luật hình với mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cụ thể cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định để cải tạo giáo dục bị cáo, đồng thời cũng để răn đe, giáo dục đối với những người thực hiện hành vi tương tự, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tệ nạn tại địa phương.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; do vậy Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo; đồng thời miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo do mới bị kết án lần đầu.

[5] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác:

- Về trách nhiệm dân sự: Tại đơn đề ngày 07/12/2021, bị hại không yêu cầu bồi thường thiệt hại như yêu cầu trước đây tại cơ quan điều tra. Do vậy, về trách nhiệm dân sự không có gì để Tòa giải quyết.

- Về xử lý vật chứng:

+ 01 xe gắn máy hiệu Dream (Well) màu nâu, biển số 52K5-3341, số khung Y-6029394, số máy FM-00034489. Xe gắn máy đã qua sử dụng, bị trầy xước, hư hỏng, không kiểm tra tình trạng hoạt động; Số tiền 52.000 đồng (gồm: 03 tờ tiền loại polyme, mệnh giá 10.000 đồng; 01 tờ tiền loại polyme, mệnh giá 20.000 đồng; 01 tờ tiền loại giấy, mệnh giá 2.000 đồng). Cơ quan điều tra đã trao trả cho chủ sở hữu là ông Lâm Văn A.

+ 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen. Điện thoại đã qua sử dụng, bị trầy xước, hư hỏng, không kiểm tra tình trạng hoạt động; là tài sản riêng của bị cáo không liên quan đến vụ án, vậy căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 giao trả lại cho bị cáo.

+ 01 bộ quần áo (gồm 01 quần jean dài màu trắng xanh, 01 áo sơ mi tay dài màu trắng có in hình bông hoa màu đen); 01 đôi dép nhựa màu trắng đỏ có chữ Adidas; 01 mũ bảo hiểm màu vàng, sọc đỏ; 01 ba lô màu đen. Thu giữ của bị cáo Nhan Quốc T. không còn giá trị sử dụng và bị cáo không có yêu cầu nhận lại; do vậy căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: tịch thu và tiêu hủy.

+ 01 con dao Thái Lan đã bị gãy đôi, cán vàng dài 12cm, là phương tiện bị cáo sử dụng khi phạm tội; do vậy căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: tịch thu và tiêu hủy.

+ 01 đĩa CD chứa dữ liệu hình ảnh camera quan sát sự việc, hành vi phạm tội của bị cáo Nhan Quốc T, là tài liệu liên quan đến vụ án; vậy tiếp tục lưu giữ vào trong hồ sơ vụ án.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nhan Quốc T đã phạm tội “Cướp tài sản”.

- Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Nhan Quốc T 07 (bảy) năm tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo là ngày 05/02/2021.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo T.

- Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu, tiêu hủy: 01 con dao Thái Lan đã bị gãy đôi, cán vàng dài 12cm.

- Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu và tiêu hủy: 01 bộ quần áo (gồm 01 quần jean dài màu trắng xanh, 01 áo sơ mi tay dài màu trắng có in hình bông hoa màu đen); 01 đôi dép nhựa màu trắng đỏ có chữ Adidas; 01 mũ bảo hiểm màu vàng, sọc đỏ; 01 ba lô màu đen.

- Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; giao trả cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen. Điện thoại đã qua sử dụng, bị trầy xước, hư hỏng, không kiểm tra tình trạng hoạt động.

(Tài sản giao trả, tịch thu, tiêu hủy được ghi trong Lệnh nhập kho vật chứng số 410/LNK-ĐTTH ngày 09/02/2021 của Công an Quận 3).

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc: Bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Căn cứ các Điều 331, Điều 333, Điều 336 và Điều 337 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận 3;
- Công an Quận 3;
- Chi cục THADS Quận 3;
- Sở Tư pháp TP.HCM; - Phòng PV06;
- Bị cáo; - Bị hại;
- Lưu: VP, THAHS, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Tuấn